

# Thị Trấn Thuyền Nhân

Khải Đơn

Tôi đến Songkhla sau một chuyến tàu dài hơn một đêm. Cùng ngày hôm ấy, nhà ga xe lửa ở Pattani bị đánh bom. Con tàu dừng hàng chục lần trong đêm. Cảnh sát có súng lên xuống kiểm tra căn cước của người khách bất kỳ nào đó.



Người ngồi cạnh là một bạn lính về thăm nhà. Hôm ấy trong ga Hua Lam Phong, một đơn vị quân đội xếp hàng nghe vị chỉ huy dặn dò gì đó, rồi tản ra các toa tàu. Ai ngờ bạn đi cùng tàu với tôi, về thăm nhà ở Yala. Đám đông xúm lại nhìn qua màn hình Line của bạn khi đợt cảnh sát đầu tiên lên tàu kiểm tra. Và từ lúc đó trở đi, thỉnh thoảng giữa cánh đồng tối đen không trăng sao, con tàu lằm lì dừng lại và đón một đợt kiểm tra mới. Hàng chục người bán hàng rong lên xuống với những món ăn tối, ăn khuya, quà vặt. Bạn lính mua cafe cho tôi, và đi ra cửa tàu đứng hút thuốc khi tôi nhấp cafe nóng bỏng. Tôi đưa cho bạn quả trứng luộc trong balo. Và thành đồng hành như vậy.

Bạn đi lính bộ binh ở Bangkok và giờ về Yala nghỉ hai tuần. Khi nhìn thấy bản tin đánh bom, bạn lắc đầu ngán ngẩm. Suốt đêm, cảnh sát đi ngang chỗ tôi ngồi – người duy nhất không phải người Thái trong toa hạng 3 rẻ tiền và tù mù – bạn lính nói gì đó, và họ nhìn tôi và từ lúc đó trở đi không ai kiểm tra tôi nữa. Bạn bảo: “Tôi nói bạn là em gái tôi. Lính thì dễ thông cảm.” Đó là chuyến tàu đến Hat Yai, cách Bangkok hơn 900km. Bạn hỏi đến Hat Yai làm gì, tôi nói: “Tôi đi tìm Songkhla.”

## Songkhla

*“Khi tôi đến Thái Lan, trại mà tôi đến là Song Khla, nằm ở bờ biển phía đông miền Nam Thái Lan, trong Vịnh Thái Lan. Đó là một trại mà người tị nạn Việt Nam sẽ vào nếu họ ở đâu đó trên vùng biển này – đó là trại cho thuyền nhân. Tôi là giáo sĩ duy nhất ở đây.”*

Đó là lời kể của cha xứ Joe Devlin, trên trang History.net (\*), trong bài báo kể về Songkhla năm 1979, khi ông đến đó. Từ thành phố Hat Yai, một chuyến xe minivan chừng hơn 40 phút là tới được Songkhla, cái địa điểm đánh dấu bằng tọa độ trên bản đồ Google Maps: 7°10'10.0"N 100°37'45.0"E. Tôi cũng chẳng biết nó nằm ở đâu.

Một phụ nữ viết trên Lonely Planet:

*“30 năm trước, tôi được cứu và đưa tới trại tị nạn cho thuyền nhân Việt Nam ở Songkhla... Tôi muốn quay lại nơi đó để nhìn rõ hơn mọi thứ. Thời đó tôi là một thiếu niên vì thế tôi không thể nhớ rõ địa điểm” – Và ai đó đưa lên một địa chỉ tọa độ cho cô.*

Tôi chụp lấy tọa độ đó và đi tìm.

## Tháng Tư

*Tôi thường nghĩ mình bị nguyên rủa – bởi sinh ra vào một thời đại kỳ cục và phù phiếm.*

Tôi ngồi hàng chục giờ phỏng vấn một số trí thức – những người gọi bản thân là “chiến thắng” trong cuộc chiến tranh Nam Bắc, và đã bước vào Sài Gòn những ngày cuối tháng Tư 1975.



Có một câu người ấy nói: “*Khi chú về Hà Nội, sau rất nhiều năm xa cách, chú đứng ở cửa hàng lương thực, nhìn bảng thông báo ‘Ai có con là liệt sĩ ở miền Nam thì được mua thêm 5kg gạo’. Chú đứng đó và bật khóc. Lần đầu tiên bật khóc sau gần chục năm ở giữa bao khốn khó mà chưa một lần nào òa khóc.*” – Khoảnh khắc đó im hẳn tiếng lời.

Tôi cúi đầu, sự tự lụi xa của một người phỏng vấn không cho phép thể hiện bất cứ điều gì. Vào khoảnh khắc đó, tôi nhớ vài dòng của Phan Nhật Nam viết:

*“Pháo đầy trời nên sự chết cũng ở khắp nơi, chết lan như cỏ gà, chết tự nhiên, như sống thì phải chết. Chết ở An Lộc là hiện tượng tất nhiên. Gia đình bảy người, hai vợ chồng năm người con cùng trú trong một cái hầm. Hầm đào dưới nền nhà trên lót vài tấm ván và một lớp bao cát. Tất cả đo được một thước bề dày. Tội nghiệp, dân đầu biết được cường độ công phá của đạn 130 ly. Nên, âm một tiếng ngấn ngủ, cái nắp hầm tội nghiệp đó tung lên vỡ tan từng mảnh nhỏ như những hạt nước tóe lên khi hòn đá nặng rơi xuống... Chết! Sáu xác chết được một người còn sống chấp nhặt, và víu để xác người mẹ không có tay người con, để thằng anh không lẫn chân thẳng em. Người cha chậm rãi, từ tốn bình thân đi chọn lựa từng phần thân thể một của mỗi người thân yêu, còn gì trong đầu óc khô cứng đó. Không còn gì, chẳng nên gọi đó là óc não con người. Người đã chết. Con người thật đã chết toàn phần ở An Lộc.” (\*)*

Cuộc diện kiến với người đã đem thân mình nhúng vào bất hạnh của nội chiến khiến một **đứa trẻ luôn phân vân tự hỏi, cuộc chiến ấy là đúng hay sai**. Chẳng bao giờ có thể định đếm nó. Với một người đã mất chàng trai mình yêu, nó sai. Với một kẻ đã nhờ vết sẹo trên vai để trở thành hào quang lửa đỏ, nó là đúng. Không nghi ngờ gì nữa, **cuộc chiến đó bẻ gãy mọi nhân tính và chuẩn mực thông thường của đời người và tri giác**. Chỉ còn máu hoặc không máu, chết hoặc không chết, gục ngã hoặc còn đứng yên. Sự bất tận của lửa đỏ đã đốt trụi mọi điều ra tro, và như một nhà văn nói với tôi: “*Cuộc chiến đó đã hóa vàng toàn bộ những đạo đức đã tồn tại đầu đó trong nếp sống, truyền kỳ và lương tâm của một thời đại kém may mắn.*”

Tôi chưa bao giờ hiểu cuộc chiến đã phá tung mọi thứ đến mức độ nào, cho đến khi tôi bắt gặp **những cuộc tranh luận đôn hèn mà người ta vinh danh sự tồn tại của một thể chế làm điều đúng toàn ven**. Cho đến khi tôi gặp những người đem hàm tước cựu chiến binh ra để mặc cả một cuộc hiệp dâm con trẻ. Cho đến khi tôi gặp những nhà văn kiêu hùng viết những câu mãnh lực tráng lệ, thành linh xoay đổi toàn ven, chửi bới vô phương những gì đã làm ghé nệm và vai êm cho bản thân và họ hàng. Cho đến khi tôi nghe về một phương xa nửa vòng trái đất, **nơi sự căm hận vẫn ven toàn y như 40 năm trước**. Nơi mọi từ lóng, ngôn lời phẫn nộ vẫn y hình dạng như thời gian chưa từng tồn tại xen giữa.

Cuộc chiến này, thứ đầu tiên nó làm được, là khiến cha ông trở thành kẻ vô liêm sỉ và sẵn sàng để lại cho con cháu xương xẩu và máu me – dạy dỗ chúng hãy cầm gươm lên để giết hại một ai đó – khác – biệt – mình. Tôi tự hỏi, mình đã hiểu gì sau khi đọc hàng ngàn trang viết đó, và đứng trước mặt hàng chục nhân vật – người thỏa thuê kể cho nghe về cuộc chiến thắng đã từng (xin lưu ý, nó là chém giết), người giận dữ khôn nguôi vì cuộc hận thù không thể đáp giải – mà chỉ tồn tại trong những câu tục tĩu vô chừng.

**Có đôi lần tôi xin cha ông đừng kể nữa**. Họ không xứng đáng với thời gian đã qua. Họ đã bẻ cánh quân thù để cơ hòng kể một cổ tích mà họ là người lòng lộng anh hùng. Kẻ thắng tô trét người thua bằng sắc màu bản thủ. Kẻ thua mặt sát người thẳng bằng ngôn lời bản tanh. Có đôi lần tôi thấy mình bị lừa (à, thì có sao, sống trên đời ta bị lừa vĩnh viễn), khi đọc một tác giả rất nhiều năm, thích thú ông, cho đến ngày ông sắp toi đời, ông viết hồi ký “vạch mặt” thế lực đã để ông nằm nệm êm gối ấm xênh xang bữa giờ. Tôi tự hỏi, di sản đó – hàng ngàn trang sách mình đã đọc – **có bao nhiêu phần của sự không dối lừa?**

Tôi tin rằng dân tộc này không có nhu cầu với thông tin thật, hoặc bởi họ đã sinh ra trong bào thai của vô số cha ông bịp bợm, những kẻ bán chiến thắng mua danh, bán chiến bại mua lòng quả cảm, bán sự ngờ nghếch của con cháu để mua những mưu cầu tham lam vô tận của sự phục vụ. Đôi lần, tôi thấy mình bật khóc trước một tấm ảnh lạ chụp vài chục năm trước. Người chụp lục trong sổ và nói: “*Cô bé này, chà, cô ấy được một gia đình người Úc đã có một con gái nhận nuôi. Khi ấy nó 8 tuổi.*” – Cô bé nhìn chằm chằm vào máy ảnh, mắt đen thẫm. Nó tiết lộ phần biển rất xa đang tỏa giá ngoài khung cảnh nền, nơi con bé đã nằm đầu đó ngủ chờ chuyến tàu vượt vô vàn biển dậm để nó đến đây – cạnh người chụp ảnh để nhìn ống kính của ông.

Tôi mím môi cầu nguyện:

- xin hãy kể tôi nghe một chuyện thành thật
- xin đừng vui mừng quá đỗi trước chiến thắng ngàn tên, vạn kẻ, và bơm vào ngực tôi những sáo từ vô nhân tính.
- xin đừng ép tôi phải căm thù một ai
- xin kể rằng Sài Gòn hôm ấy đã ngừng lại và rã rời nhau như thế nào – khi anh lên trực thăng và rời khỏi thời gian chìm vào bóng tối ấy.

Tôi thường thất bại với khẩn ý kỳ cục ấy. Tôi nghĩ mình là một đứa trẻ bị nguyên rủa – nó chẳng cần nhân tính nào nhiều lắm – ngoài học chiến thắng trên xác kẻ thù và chiến bại trên sự phỉ báng nhân phẩm vô cùng tận.

Mỗi năm, tháng tư tới, tôi đọc một quyển hồi ký, để nó thấm vào tim mình cả căm thù và hả hê, cả bất hạnh và chiến thắng, cả bề vụn và đoàn tụ, cả vô tri và vô nhân tính... Tôi không còn lý tưởng làm nguôi bớt hận thù hay giảm niềm hăm hở chiến thắng nữa. Cuộc chiến đó đã tàn phá từng cá thể con người, tàn phá trái tim, tàn phá cả những rung cảm tinh vi nhất mà từng cá thể – lẽ ra – thường nhớ và hiểu rõ mọi điều đã dao động và thiêu đốt tâm can mình...Hoặc là tôi đã tưởng nhầm – vì chẳng ai còn nhớ được điều gì đã xảy ra – hoặc họ đang diễn tả toàn bộ mọi thứ theo tưởng tượng để làm vui lòng người khác ở những nơi chốn xa xôi....

Khải Đơn

(\* ) Mùa hè đỏ lửa – Phan Nhật Nam: [https://www.vlink.com/nlvnch/pnnam/muahedolua\\_02.html](https://www.vlink.com/nlvnch/pnnam/muahedolua_02.html)